

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2020/HS-ST
Ngày 10-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Thanh Sơn;

+ Bà Trần Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Quỳnh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: bà Đinh Thị Hồng Chiên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Minh Ph, sinh ngày 06/10/1986; nơi sinh: thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn S, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Hữu Nh (đã chết), con bà Phạm Thị B; có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/8/2020 đến ngày 02/9/2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo Quyết định tạm giam số 46/2020/HSST-QĐTG ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Đình T. (vắng mặt).

+ Anh Phan Đình D. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút, ngày 30/8/2020, tổ công tác Công an phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp tiến hành tuần tra, khi đến đường Ngô Thị Sĩ phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy đang đứng ở bên trái đường theo hướng quốc lộ 1A. Tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra, người đàn ông khai tên là Trịnh Minh Ph, là người sử dụng ma túy, Ph dùng tay phải lấy ở trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận bên trong là ma túy đá vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Trịnh Minh Ph 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel màu xanh đen đã cũ, bên trong có lắp 01 sim Viettel và 200.000 đồng. Sau đó tổ công tác tiến hành lập biên bản thu giữ niêm phong vật chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Trịnh Minh Ph là 0,25 gam, ký hiệu là M gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 236/KLGD-PC09-MT ngày 01/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2433 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 09/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Trịnh Minh Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Minh Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trịnh Minh Ph từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 30/8/2020. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong, bên ngoài ghi số: 236/KLGD-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,1415 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì giấy niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Trịnh Minh Ph; 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Trịnh Minh Ph. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, anh Nguyễn Đình T và anh Phan Đình D đều trình bày thấy Ph giao nộp cho công an 01 gói ma túy.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số 18), lời khai của người làm chứng; vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định số 236/KLGD-PC09-MT ngày 01/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình (bút lục số 29) cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: *khoảng 16 giờ 10 phút ngày 30/8/2020, bị cáo Trịnh Minh Ph có hành vi cất giữ trái phép 0,2433 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng.*

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”;

Hành vi của bị cáo là cố ý, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo Trịnh Minh Ph đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Trịnh Minh Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có bố đẻ là ông Trịnh Hữu Nh được Nhà nước thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì (bút lục số 66), mẹ đẻ của bị cáo là bà Phạm Thị B được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì (bút lục 67) là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra xác định 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu xanh đen, bên trong lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0387883987; số tiền 200.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo Trịnh Minh Ph, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại cho bị cáo, thông qua anh Phạm Tiến T (người được bị cáo Trịnh Minh Ph ủy quyền) là đúng pháp luật.

Đối với 0,1415 gam, là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 phong bì giấy niêm phong, bên ngoài ghi số: 236/KLGD-PC09-MT; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì giấy niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Trịnh Minh Ph; 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Trịnh Minh Ph đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về nguồn gốc ma túy: bị cáo khai ngày 30/8/2020 bị cáo đã mua ma túy của một người thanh niên không quen biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người thanh niên có đặc điểm như bị cáo đã khai. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo **Trịnh Minh Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

Xử phạt: bị cáo Trịnh Minh Ph 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 30/8/2020.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì giấy niêm phong, bên ngoài ghi số: 236/KLGD-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả gồm: M = 0,1415 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

+ 01 phong bì giấy niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng còn lại: 01 vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Trịnh Minh Ph; 01 vỏ túi nilon màu trắng;

+ 01 vỏ phong bì đã bị xé rách một đầu dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Trịnh Minh Ph.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Trịnh Minh Ph phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Tam Điệp: 01 bản.
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng: 03 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký)****Nguyễn Thị Phụng**